



**SUY NIỆM
TIN MỪNG
CHÚA NHẬT**

*

Ngày 8-7-2018

Chúa nhật 14 Thường niên

Không làm được phép lạ

LỜI CHÚA: Mc 6, 1-6

Hội ấy, Đức Giêsu trở về quê nhà, có các môn đệ đi theo. Đến ngày sabát, Người bắt đầu giảng dạy trong hội đường. Nhiều người nghe rất đỗi ngạc nhiên. Họ nói: “Bởi đâu ông ta được như thế? Ông ta được khôn ngoan như vậy, nghĩa là làm sao? Ông ta làm được những phép lạ như thế, nghĩa là gì? Ông ta không phải là bác thợ, con bà Maria, và anh em của các ông Giacôbê, Gioxê, Giuđa và Simon sao? Chị em của ông không phải là bà con lối xóm với chúng ta sao?” Và họ vấp ngã vì Người.

Đức Giêsu bảo họ: “Ngôn sứ có bị rẻ rúng, thì cũng chỉ là ở chính quê hương mình, hay giữa đám bà con thân thuộc, và trong gia đình mình mà thôi”.

Người đã không thể làm được phép lạ nào tại đó; Người chỉ đặt tay trên một vài bệnh nhân và chữa lành họ. Người lấy làm lạ vì họ không tin. Rồi Người đi các làng chung quanh mà giảng dạy.

SUY NIỆM

Đức Giêsu giảng dạy ở hội đường tại quê nhà. Phản ứng của dân làng là hết sức ngạc nhiên trước sự khôn ngoan trong lời Ngài giảng. Nếu họ chân thành tìm kiếm họ có thể nhận ra khuôn mặt thật của người họ quá quen.

Tiếc thay người làng Nazareth đã không đủ vô tư. Họ bị ám ảnh bởi

(xem tiếp trang 2)

**Tổng giáo phận Sài Gòn:
Nghỉ thức gỡ ngói Nhà thờ Đức Bà**

WGPSG – Với nghỉ thức gỡ một số viên ngói trên mái Nhà thờ Đức Bà vào lúc 8g30 thứ Bảy 30-6-2018, giai đoạn hai của Công trình Trùng tu Nhà thờ Chính toà Sài Gòn đã bắt đầu. Đây là giai đoạn gỡ ngói cũ, thay rui mè và lợp ngói mới.



Đức cha Giám quản Giuse Đỗ Mạnh Hùng, Đức Giám mục Luy Nguyễn Anh Tuấn và Linh mục Tổng Đại diện Inhaxiô Hồ Văn Xuân - Trưởng ban Trùng Tu, đã cùng leo lên mái ngói trên cùng của Nhà thờ Đức Bà - trước sự chứng kiến của Đức Hồng y Gioan Baotixita Phạm Minh Mẫn - để thực hiện nghỉ thức gỡ ngói.

Tham gia sự kiện quan trọng này có đại diện của Công ty Thép Bình Dương, Công ty Eurohaus, Công ty Vmzinc (Pháp) thuộc tập đoàn Umicore (Bỉ), và các thành viên khác trong Ban Trùng Tu. Đặc biệt, đại diện cho Công ty Vmzinc là hai

(xem tiếp trang 2)

**Đài Phát Thanh Chân Lý Á Châu
kết thúc chương trình phát thanh qua làn sóng ngắn**



MANILA, PHILIPPINES – Như đã thông báo trước, sáng ngày 30.06.2018, Đài Phát Thanh Chân Lý Á Châu từ Philippines đã có buổi họp mặt để cử hành việc kết thúc chương trình phát thanh qua làn sóng ngắn (SW), vốn chính thức hoạt động từ năm 1969 với nhiều ngôn ngữ thuộc nhiều quốc gia tại Á châu.

Bên cạnh sự hiện diện của Ban Quản Trị, các thành viên của các ngôn ngữ, các bạn hữu xa gần của Đài, vào khoảng 200 người, buổi gặp gỡ còn có sự hiện của một số Giám mục trong Hội Đồng Quản Trị của Ủy Ban Truyền Thông Xã Hội thuộc Liên Hội

Đồng Giám Mục Á Châu (FABC-OSC). Đứng đầu là Đức cha Roberto Mallari, D.D., Giám mục Giáo phận San Jose, Nueva Ecija-Philippines, Chủ tịch FABC-OSC và các thành viên: Đức cha Raymond Wickramasinghe, Giám mục Giáo phận Galle-Sri Lanka, Đức cha Joseph Luechai Thatwisai, Giám mục Giáo phận Udon Thani-Thái Lan; và linh mục

Raymond Ambroise, người Ấn Độ, Thư ký FABC-OSC. Về phía Giáo hội tại Philippines, có Đức cha Mylo Hubert C. Vergara, D.D., Giám mục Giáo phận Pasig-Chủ tịch Ủy Ban Truyền Thông Xã Hội thuộc Hội Đồng Giám Mục Philippines; Đức cha Antonio R. Tobias, D.D., Giám mục Giáo phận Novaliches-Philippines. Chủ đề của ngày họp mặt là: “2018-Radio Veritas Asia: The Old Through The New Media” (tạm dịch: Đài Phát Thanh Chân Lý Á Châu-2018: từ

(xem tiếp trang 3)

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

quá khứ của Ngài, và họ không sao ra khỏi những định kiến sẵn có. “Ông ta không phải là bác thợ sao?” Một bác thợ sống bằng đôi tay như bao người. Một bác thợ trong làng, âm thầm và khiêm tốn, sống bao năm ở đây không một chút hào quang. Họ cũng bị ám ảnh bởi cái hiện tại trước mắt: Bà Maria và các anh em, chị em của ông, tất cả vẫn đang sống rất đời bình thường, như những người láng giềng gần gũi. Một quá khứ và hiện tại như thế đã khiến họ vấp phạm. Họ không tin Ngài là một *ngôn sứ*, lại càng không thể tin Ngài là *Mêsia*, và chắc chắn họ chẳng bao giờ dám nghĩ rằng mình là người đồng hương với *Ngôi Hai Con Thiên Chúa*.

Không chắc chúng ta đã khá hơn người làng Nazareth. Hôm nay chúng ta vẫn có thể bị đóng khung trong một cái nhìn nào đó về Đức Kitô, khiến chúng ta chỉ thấy một phần khuôn mặt của Ngài. Có những người chúng ta rất quen, sống sát bên ta, nhưng chúng ta chẳng hiểu mấy về họ. Những gì tôi biết về họ là đúng, nhưng không đủ. Mỗi người là một mẫu nhiệm cần khám phá suốt đời. Cần phải ra khỏi mình, ra khỏi cái nhìn khô cứng để gặp được mẫu nhiệm tha nhân, để thấy người khác bằng cái nhìn luôn luôn mới.

Chúng ta thường nói đến một Thiên Chúa toàn năng, nghĩa là Đấng làm được mọi sự. Nhưng Đức Giêsu tại Nazareth lại cho ta thấy hình ảnh một Thiên Chúa yếu đuối và bất lực. Ngài bó tay trước sự cứng lòng của con người. Đức Giêsu đã không thể làm được phép lạ nào ở đó. Thế mới hay con người có khả năng cản trở Thiên Chúa, có thể dùng chính tự do Ngài ban để khước từ Ngài. Phép lạ là quà tặng cần được đón nhận với lòng tin. Phép lạ không phải là phù phép áp đặt trên người nhận.

Có bao điều lạ lùng Thiên Chúa định làm cho đời ta, mà Ngài không làm được, vì không được làm. Nên thánh là để cho Ngài yêu thương ta, để cho Ngài tự do hoạt động trong đời ta. Lúc đó đời ta sẽ trở nên một kỳ công của Thiên Chúa,

(xem tiếp trang 3)

Tổng giáo phận Sài Gòn: Nghỉ thức gỡ ngói...

chuyên viên cao cấp: một người từ Thụy Sĩ qua là ông Mark Willems - Trưởng ban Kỹ thuật của toàn dự án Trùng Tu; và một người từ Hồng Kông đến là ông Michel Le Donge -



Giám đốc Thương mại khu vực châu Á của công ty Vmzinc. Đức hồng y đã niềm nở chào hỏi tiếp đón mọi người tham gia nghỉ thức gỡ ngói này.

Khi gỡ những viên ngói cũ ra, Đức cha Giám quản Giuse đã cho thấy những rui mè bị mục, bị hư hỏng, cần phải khẩn cấp thay thế. Linh mục Tổng đại diện Inhaxiô cũng giới thiệu những viên ngói vừa nhập về từ Pháp, sẽ được lợp vào, thay cho các viên ngói cũ.

Nhà thờ Đức Bà Sài Gòn nổi tiếng là

công trình kiến trúc độc đáo theo kiểu Rôman và Gôtích, do kiến trúc sư người Pháp là Bourad thiết kế và thi công, nên hầu như tất cả vật tư - từ ngói, thép, gạch, bù loong, đinh vít... đều được nhập từ Pháp. Vì thế, khi công trình trùng tu bắt đầu, Đức cố Tổng Giám mục Phaolô Bùi Văn Đọc đã quyết định cho nhập vật tư từ Pháp, Bỉ, Đức; cùng với tư vấn kỹ thuật đến từ các công ty châu Âu như Vmzinc, Monier (Pháp); Meyer-Holsen, Girhuber, Handle, Quick Mix (Đức) qua trung gian Công ty Eurohaus là đại diện của các công ty trên tại Việt Nam. Các công ty này đã có rất nhiều kinh nghiệm trong việc trùng tu các công trình cổ ở châu Âu, từ nhà thờ cổ đến các lâu đài xưa...

Quyết định trên của Đức cố Tổng Giám mục Phaolô cũng đã được ngài trăng trối lại cho linh mục Tổng đại diện Inhaxiô và cộng đoàn Dân Chúa Sài Gòn như một di chúc thiêng liêng, mong muốn các thế hệ mai sau còn có thể sử dụng Nhà thờ Đức Bà hàng trăm năm nữa. Do đó, Ban Trùng Tu đã quyết tâm vượt mọi trở ngại để thực hiện di chúc này, với niềm ước mong nhận được nhiều lời cầu nguyện và sự cộng tác nhiệt thành của cộng đoàn Dân Chúa, vì còn rất nhiều khó khăn phức tạp đang trải dài trước mắt... ■

Một số địa điểm của Kitô giáo ở Nhật Bản được công nhận là di sản của nhân loại

NAGASAKI – Ngày 30/6/2018, trong khoá họp thường niên thứ 42 diễn ra ở Manama, Bahrain, Ủy ban Di sản thế giới thuộc UNESCO (Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hiệp Quốc) đã quyết định đưa vào Danh sách Di sản thế giới của Liên Hợp Quốc 12 địa điểm ở Nagasaki và khu vực Amakusa, các địa điểm biểu tượng của cuộc bách hại tàn bạo chống Kitô hữu trong thời kỳ Edo (1603-1867). Như thế các nơi chốn của Kitô giáo “thầm lặng” ở Nhật Bản trở thành di sản của nhân loại.

Một trong những địa danh được công nhận là di sản thế giới là nhà thờ chính tòa Oura Nagasaki, nhà thờ cổ xưa nhất trong nước, đã từng được công nhận là một kho báu quốc gia.



Ngôi nhà thờ được hai nhà truyền giáo người Pháp thuộc Hội Truyền giáo hải ngoại xây dựng vào năm 1864 để tôn vinh 26 vị Tử Đạo Kitô giáo; gồm 9 người châu Âu và 16 người Nhật. Nơi đây nổi tiếng với một sự kiện mà Đức giáo hoàng Piô IX gọi là “Phép lạ của phương Đông”: sau lễ

(xem tiếp trang 4)

Đài Phát Thanh Chân Lý Á Châu...

Truyền thông Cũ sang Truyền thông Mới).

Ngày họp mặt được bắt đầu bằng thánh lễ tạ ơn do Đức cha Mallari chủ tế. Đồng tế với Đức cha Mallari là các Giám mục nói trên cùng khoảng 20 linh mục thuộc các ngôn ngữ của Đài.

Trong lời mở đầu thánh lễ, Đức cha Chủ tịch FABC-OSC mời gọi cộng đoàn hiện diện cùng tạ ơn Thiên Chúa trong ngày đầy ý nghĩa này của Đài Phát Thanh Chân Lý Á Châu, đó là: kết thúc chương trình phát thanh qua làn sóng ngắn và bắt đầu chương trình trực tuyến toàn diện; đồng thời cầu xin Chúa Thánh Thần luôn đồng hành với Đài trên hành trình mới trong sứ mạng loan báo Tin mừng bằng phương tiện truyền thông hiện đại.

Trong bài giảng thánh lễ, cha Raymond Ambroise, Thư ký FABC-OSC, đã bồi hồi mô tả lại hành trình hình thành nên Đài Phát Thanh Chân Lý Á Châu, từ những ý tưởng và những buổi họp đầu tiên vào năm 1958 thuộc thế kỷ XX. Vị Thư ký FABC-OSC tin rằng Chúa Thánh Thần đã soi sáng và hướng dẫn các Giám mục Á châu trong việc hình thành và đồng hành với Đài cho đến ngày hôm nay. Cha Raymond cũng không quên nhắc lại những hỗ trợ về mọi mặt cho Đài Phát Thanh Chân Lý Á Châu, ngay từ những ngày đầu tại các tỉnh Malolos, Palauig và thành phố Quezon, nhất là về kinh phí và kỹ thuật, của các tổ chức và cá nhân, cách riêng Hội Đồng Giám Mục Đức quốc. Cha Raymond còn khẳng định: “Cử hành ngày họp mặt hôm nay không có nghĩa là chúng ta sẽ dừng, sẽ không hoạt động nữa, nhưng là tiến bước trên một hành trình mới, tiếp cận và gặp gỡ với nhiều thành phần hơn để loan báo Tin mừng của Chúa Kitô bằng các phương tiện truyền thông xã hội hiện đại”. Cuối bài giảng, hướng đến dịp kỷ niệm 50 Năm Thành lập Đài Phát Thanh Chân Lý Á Châu vào năm 2019 (1969-2019), cha Thư ký FABC-OSC cầu chúc Đài luôn thăng tiến trong ơn Chúa, nhất là không ngừng nỗ lực làm cho những giấc mơ của những vị sáng lập cách nay 49 năm, trở thành hiện thực, đó là trở nên “tiếng nói của Kitô hữu tại lục địa Á châu: vượt qua những ranh giới để chia sẻ Chúa Kitô”, không chỉ cho các tín hữu Á châu địa phương, mà còn mở ra với các thánh giả Á châu toàn cầu nữa.

Vào đầu giờ chiều, mọi người tham dự cùng lắng nghe bài thuyết trình chủ đề của Đức cha Mylo Hubert C. Vergara, Chủ tịch Ủy Ban Truyền Thông Xã Hội thuộc Hội Đồng Giám Mục Philippines (CBCP-OSC). Trong bài thuyết trình, Đức cha Mylo đã đi từ những văn kiện truyền giáo của Giáo hội nơi Công Đồng Vatican II, nhất các vị Giáo hoàng nói về truyền giáo và các cách thức truyền thông Tin mừng của Giáo hội qua các triều đại Giáo hoàng, như Đức Phaolô VI, Đức Gioan Phaolô II, Đức Bênêđictô XVI và Đức Giáo hoàng đương kim Phanxicô. Từ những văn kiện vừa nói, cộng với những thống kê mới nhất về xu hướng sử dụng phương tiện truyền thông hiện đại của con người trong thế kỷ XXI, Đức cha Chủ tịch CBCP-OSC đã cho thấy những thách thức mà các nhà truyền thông Công giáo cần lưu tâm và thực hiện trên hành trình loan báo Niềm vui của Tin mừng qua các phương tiện truyền thông hiện đại. Cách riêng, Đức cha Mylo nhấn mạnh đến nội dung, cái “chất” của sứ điệp mà nhà truyền thông phải loan báo đến những người tiếp nhận trong thế giới đa chiều, đa phương tiện như hiện nay.



Sau hết, Đức cha Mylo cầu chúc cho mỗi nhà truyền thông của Đài Chân Lý Á Châu, thuộc nhiều ngôn ngữ khác nhau, luôn biết dựa vào sức mạnh và ân sủng của Chúa Thánh Thần để có thể làm cho Lời Chúa được vang xa hơn nữa.

Ngày gặp gỡ được tiếp tục với những lời phát biểu chúc mừng từ các Giám mục hiện diện, xen kẽ với các tiết mục trình diễn mang tính văn hóa từ các ngôn ngữ của Đài.

Cuối ngày gặp gỡ là nghi thức đầy biểu tượng và xúc động đối với các thành phần tham dự, nhất là các nhân viên của Đài: nghi thức đóng lại chương trình phát thanh qua làn sóng ngắn và mở ra chương trình phát thanh trực tuyến.

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

và nhờ Ngài, ta có thể làm được những kỳ công.

CẦU NGUYỆN

Lạy Chúa Giêsu,
dân làng Nazareth đã không tin Chúa
vì Chúa chỉ là một ông thợ thủ công.
Các môn đệ đã không tin Chúa
khi thấy Chúa chịu treo trên thập tự.
Nhiều kẻ đã không tin Chúa là Thiên Chúa
chỉ vì Chúa sống như một con người,
Cũng có lúc chúng con không tin Chúa
hiện diện dưới hình bánh mong manh,
nơi một linh mục yếu đuối,
trong một Hội thánh còn nhiều bất toàn.

Đường như Chúa thích ẩn mình
nơi những gì thế gian chê bỏ,
để chúng con tập nhận ra Ngài
bằng con mắt đức tin.

Xin thêm đức tin cho chúng con
để khiếm tốn thấy Ngài
tổ mình thật bình thường giữa
lòng cuộc sống. ■

Lm Anton Nguyễn Cao Siêu, SJ

Như vậy, sau 49 năm phát thanh qua làn sóng ngắn, kể từ ngày 01.07.2018 các ngôn ngữ của Đài Phát Thanh Chân Lý Á Châu từ Philippines, trong đó có Chương trình tiếng Việt sẽ không còn phát thanh các chương trình của mình qua Radio với làn sóng ngắn nữa, mà sẽ phát thanh trực tuyến (online). Các tiết mục của chương trình tiếng Việt vẫn không thay đổi. Quý thánh giả có thể nghe các chương trình tiếng Việt từ trang web của Đài (<http://vietnamese.rveritas-asia.org>) hoặc từ ứng dụng dành cho iOS và Android qua các thiết bị có kết nối internet, như máy vi tính, điện thoại thông minh và máy tính bảng. Ngoài ra, quý vị cũng có thể đón xem và nghe một số tiết mục của Ban Việt ngữ trên mạng xã hội Facebook (<http://www.facebook.com/daichanlyachau/>) và YouTube (<http://www.youtube.com/user/rveritasasia>). ■

Một số địa điểm của Kitô giáo ở Nhật Bản...

khánh thành, một nhóm người từ làng Urakami đã xin cha Petitjean - một trong hai nhà truyền giáo đã xây dựng nhà thờ - cho họ vào nhà thờ để chào Đức Maria. Họ chính là “*Kakure Kirishitans*”, con cháu của các Kitô hữu Nhật Bản đầu tiên buộc phải giấu tên, và theo sau họ là hàng chục ngàn Kitô hữu hăm trú đến nhà thờ và tiếp tục thực hành Đạo.

Cũng nằm trong danh sách di sản được UNESCO bảo vệ là phế tích của lâu đài Hara - một trong những cảnh của cuộc nổi dậy “*Shimabara-Amakusa*” (1637) của người Công giáo, theo sau cuộc bách hại trở nên khắc nghiệt hơn - và làng Sakitsu, trong tỉnh Kumamoto (Amakusa), nơi các Kitô hữu tiếp tục thực hành đức tin của họ trong bí mật.

Quyết định này của UNESCO được Giáo hội Công giáo Nhật Bản hoan đón nhận. Đức Hồng y Thomas Aquino Manyo Maeda - hậu duệ của các Kitô hữu “thâm lặng” - nói với tờ Japan Times rằng sự công nhận sẽ cho phép mọi người khám phá lịch sử Kitô giáo tại Nhật Bản, được “tóm lại” trong sự tha thứ và thấu hiểu: “Sự ghi nhận mang lại một cái gì đó sâu sắc và có nghĩa, trong đó một sự hòa bình thực sự cho các dân tộc đến khi có sự tôn trọng lẫn nhau”.

Đức cha Joseph Mitsuki Takami, Tổng giám mục Nagasaki, bày tỏ với hãng tin Asia News sự hài lòng tương tự: “Trong 250 năm, Kitô giáo đã bị bách hại tại Nhật Bản. Giờ đây, nó được công nhận trong lịch sử, và nhiều người Nhật Bản bắt đầu quan tâm đến Kitô giáo. Nhiều người sẽ đến những nơi này để thăm viếng: đối với chúng tôi đây cũng là cơ hội để truyền giáo”.

Việc tái khám phá lịch sử Kitô giáo Nhật Bản cũng liên quan đến chính các tín hữu, họ được kêu gọi nghiên cứu “lịch sử của tổ tiên”: vì điều này vào ngày 01 tháng 4, giáo phận Nagasaki khánh thành một bảo tàng lịch sử Kitô giáo Nhật Bản, trong dinh tòa cũ của giám mục. Đức cha Takami kết luận: “Chúng ta cần phải nhớ lịch sử bởi vì nó không phải là những tòa nhà quan trọng, nhưng là những câu chuyện đằng sau đó. Đó là lịch sử của đức tin có giá trị phổ quát”. ■

(Asia News 02/07/2018)

Quốc vương Jordan Abdullah II được trao giải Templeton 2018



Hôm thứ Tư 27 tháng Sáu 2018, Quỹ John Templeton của Anh Quốc đã trao giải Templeton năm 2018 cho Quốc vương Abdullah II của Jordan vì ông đã “cống hiến cho sự hoà hợp nội bộ của Hồi giáo và giữa Hồi giáo với các tôn giáo khác, hơn tất cả các nhà lãnh đạo chính trị khác”.

Sau Rabbi người Anh Jonathan Sacks vào năm 2017, Quốc vương của Jordan đã được chọn để trao giải Templeton của năm nay; và chính vào lúc tình hình chính trị - xã hội của Jordan đang gặp bất ổn.

Giải thưởng trị giá 1,1 triệu bảng Anh này (khoảng 1,5 triệu euro), nhằm tôn vinh một người “có đóng góp xuất sắc cho chiều kích tinh thần của đời sống bằng tư tưởng, khám phá hay hoạt động của mình”.

Thông cáo của Quỹ John Templeton cho biết Quốc vương Abdullah II được trao giải Templeton năm nay “vì sự cống hiến của ông trong việc tương trợ và hiểu biết lẫn nhau giữa các tôn giáo”. Từ khi lên ngôi năm 1999, Quốc vương Abdullah II đã dành ưu tiên cho việc hiện đại hoá xã hội Jordan và sự hoà hợp của Hồi giáo.

Năm 2004, ông đưa ra “*Thông điệp Amman*” nổi tiếng, trong đó ông kêu gọi tất cả các quốc gia Hồi giáo thăng tiến Nhân quyền và các quyền tự do cơ bản. Thông điệp hoà bình này, được đưa ra khi kết thúc cuộc chiến ở Iraq, mời gọi người Hồi giáo đừng làm cho sự hài hoà giữa người Shiite và người Sunni trong khu vực suy yếu thêm nữa. Nhiều lần, ông nói rằng khủng bố và bạo lực không có chỗ trong tôn giáo.

Hài hoà bên trong Hồi giáo và giữa các tôn giáo

Năm 2005, Quốc vương Abdullah II quy tụ 200 nhà trí thức đại diện cho nhiều xu hướng Hồi giáo khác nhau. Kết quả của cuộc gặp gỡ này là tài liệu mang tên “*Ba điểm của thông điệp Amman*”. Tài liệu nhìn nhận tính hợp thức của tám trường phái Hồi giáo, cấm tuyên bố bộ giáo giữa người Hồi giáo với nhau và thiết lập những điều kiện cho việc ban hành các *fatwa* [1].

Tuyên bố của Quỹ John Templeton cũng tôn vinh hoạt động của Quốc vương Abdullah II trong lĩnh vực đối thoại liên tôn. Năm 2010, ông đề nghị thành lập Tuần lễ Hoà hợp Tôn giáo Toàn cầu. Tuần lễ này – được thông qua tại Khoá họp lần thứ 65 của Đại Hội đồng của Liên Hiệp Quốc – sẽ diễn ra vào tháng Hai hàng năm, nhằm “nhấn mạnh đòi hỏi cấp bách về đạo đức phải cổ vũ và hiểu biết các giá trị hoà bình vốn có trong mọi tôn giáo” [2].

Tổ chức Templeton được đặt theo tên của Sir John Marks Templeton (1912–2008), một tỉ phú người Anh. Ông là nhà đầu tư chứng khoán và một người hoạt động từ thiện. Giải thưởng Templeton thành lập từ năm 1972.

Trong số những người đã nhận giải Templeton trước đây, có những tên tuổi lớn như: Mẹ Têrêsa Calcutta (1973 - lần đầu tiên), Thầy Roger Schütz (1974), Đức hồng y Leon Joseph Suenens (1976), Chiara Lubich (1977), tiểu thuyết gia người Nga Alexander Solzhenitsyn (1983), Đức Đạt Lai Lạt Ma (2012) hay Jean Vanier (2015) – người sáng lập phong trào *L'Arche (Con Tàu [Noe])*. ■

[1] *Fatwa* là ý kiến về vấn đề luật pháp, những quyết định pháp lý từ những chuyên viên tôn giáo, đạo đức Islam, ngoài hai nguồn tham khảo chính là thiên kinh Coran và Hadith (truyền thống liên quan đến tiên tri Mohamed) – Xem *Dictionnaire de L'Islam*, Brebols, 1995, tr. 156.

[2] Từ năm 2011, Tuần lễ này được Cộng đồng tôn giáo Baha'i tổ chức tại Việt Nam và mời nhiều đại diện các tôn giáo khác tham gia

Tuần tin Hội đồng Giám mục Việt Nam
tuyển chọn bài viết, tin tức từ hdgmvietnam.com,
phát hành thứ Năm hàng tuần trên trang hdgmvietnam.com
theo dạng pdf
